

CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HẢI GIANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG NGHIỆP HẢI GIANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HAI GIANG AGRICULTURE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HG AGRI., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 4101564440

3. Ngày thành lập: 02/06/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Trung Hội, Xã Mỹ Trinh, Huyện Phù Mỹ, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0975200691

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Thi công xây dựng các công trình bưu chính, viễn thông; Xáy dựng các công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 35KV Xây dựng các công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 110KV Xây dựng các công trình đường dây tải điện và trạm biến áp đến 220KV (Theo Điều 9 Nghị định 14/2014/NĐ-CP)	4299
2.	Trồng lúa	0111
3.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
4.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
5.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
6.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
7.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
8.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
9.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
10.	Chăn nuôi gia cầm	0146
11.	Chăn nuôi khác	0149
12.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150(Chính)
13.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
14.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
15.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
16.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
17.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
18.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030

19.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
20.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
21.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm mì ăn liền.	1074
22.	Sản xuất cà phê	1077
23.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
24.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
25.	Sản xuất điện	3511
26.	Truyền tải và phân phối điện (Trừ Truyền tải và điều độ Hệ thống điện quốc gia)	3512
27.	Xây dựng nhà để ở	4101
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
31.	Xây dựng công trình điện	4221
32.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
33.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
34.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
35.	Phá dỡ	4311
36.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
37.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
38.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
39.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
42.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá tài sản)	4610
43.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
44.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
45.	Bán buôn thực phẩm	4632
46.	Bán buôn đồ uống	4633
47.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
48.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
49.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
50.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

51.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán);	7020
52.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn chuyên ngành điện lực - Tư vấn đầu tư xây dựng công trình điện - Tư vấn giám sát thi công công trình điện (Khoản 1 Điều I Luật điện lực sửa đổi bổ sung 2018.)	7110
53.	Hoạt động phải bảo đảm điều kiện, Giấy phép Kinh doanh theo quy định	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 7.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 700.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOÀNG TRUNG	Số 1 Ngõ 268 Phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	686.000	6.860.000.000	98,000	0105948507	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	686.000	6.860.000.000	98,000		

2	NGUYỄN NGỌC THỌ	20 Ngô Sỹ Liên, Phường Văn Miếu, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.000	70.000.000	1,000	0360830106 93	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	7.000	70.000.000	1,000		
3	NGUYỄN TUẤN ANH	TDP Giao Quang, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	7.000	70.000.000	1,000	135107841	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	7.000	70.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ANH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 09/12/1983

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 135107841

Ngày cấp: 11/03/2013

Nơi cấp: Công an Vĩnh Phúc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: TDP Giao Quang, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 19 ngõ 83 đường Quang Tiến, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Định